

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST

Ngày : 02/3/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Muôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Phúc.

2. Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2020/TLST-HS ngày 29/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2021/QĐXXST-HS ngày 19/02/2021, đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh T, sinh năm: 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Đường X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn E, sinh năm 1972 và bà Trần Thanh T, sinh năm 1973; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; vợ Lê Thị Thu H, sinh năm 1984; bị cáo có 01 con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thị Thu H, sinh năm: 1984, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Đường X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Nội trợ; con ông Lê Văn S, sinh năm 1961 và bà Trần Thị D, sinh năm

1961; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 02 anh em; chồng Trần Thanh T, sinh năm 1990; bị cáo có 01 con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Công ty TNHH MM A (Việt Nam).

Trụ sở: Đường X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh T là trợ lý giám sát ngành hàng thịt của siêu thị MM Mega Market A (Địa chỉ: Đường X, phường Y, thành phố Z). Trong quá trình làm việc và trách nhiệm được giao, lợi dụng sự quản lý không chặt chẽ T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bằng cách tự đóng gói hàng, dán mã tem cân trọng lượng và thông báo cho vợ mình là Lê Thị Thu H đến lấy cắp tài sản.

Khoảng 15 giờ ngày 13/6/2020, T đã bỏ số thịt heo, thịt bò với tổng khối lượng là 40,72 kg vào 02 thùng hàng loại dùng để đựng thịt gà. Sau đó, T đưa 02 thùng hàng này cho Phạm Tấn Tài là cấp dưới của T để yêu cầu Tài nhập mã sản phẩm là thịt gà và xuất tem dán ghi trọng lượng mỗi thùng là 10 kg. Mục đích T làm như vậy là để hưởng lợi nhuận chênh lệch sau khi tính tiền (lấy thịt heo, thịt bò nhưng tính giá thịt gà; trọng lượng là 40,72 kg nhưng chỉ tính là 20 kg). Khi nhận lệnh của T, Tài đồng ý thực hiện mà không kiểm tra và không biết bên trong là thịt gì và trọng lượng bao nhiêu.

Sau khi thực hiện theo yêu cầu của T xong, Tài giao lại 02 thùng hàng cho T. Lúc này, T để 02 thùng hàng lên xe đẩy ở kho hàng rồi điện thoại cho Lê Thị Thu H là vợ của mình đến siêu thị đóng giả khách mua hàng để lấy 02 thùng hàng này. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H đến siêu thị theo sự sắp xếp của T. Do có sự bàn bạc, thỏa thuận trước với T, khi đến siêu thị, H đi mua một số mặt hàng khác rồi mới gọi điện thoại di động cho T thì T kêu H đến quầy thịt. Tại đây, T yêu cầu nhân viên tên Huỳnh Ngọc Tân là cấp dưới của T đẩy xe có chứa 02 thùng hàng của T để sẵn giao ra cho H. Nhận hàng xong, H đẩy xe đến quầy thu ngân để tính tiền rồi H tiếp tục đẩy xe ra cửa siêu thị. Trong thời gian này, anh Nguyễn Trúc Giang là nhân viên giám sát camera đã theo dõi phát hiện sự việc nên báo anh Lê Ngọc Phú phụ trách tổ an ninh siêu thị bố trí anh Nguyễn Thanh Tùng là bảo vệ chặn H lại để kiểm tra trực tiếp trọng lượng hàng thì phát hiện 02 thùng có trọng lượng hơn là 20 kg mỗi thùng, trong khi hóa đơn chỉ ghi nhận 10 kg mỗi thùng

nên mời H về phòng an ninh để làm rõ. Tại đây, tổ an ninh tiến hành lập biên bản kiểm tra thùng hàng đối với H ghi nhận loại thịt trong thùng là thịt heo, thịt bò chứ không phải thịt gà, trọng lượng mỗi thùng là 20 kg chứ không phải 10 kg. Khi H bị đưa đến phòng an ninh làm việc, T cũng biết sự việc nên chủ động đến khai nhận toàn bộ sự việc và trình báo Công an phường An Phú đến giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 172/KLĐG – HĐĐGTS ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban Nhân dân Quận 2 thì: 16,7 kg thịt nạc lưng heo loại 1, trị giá 3.405.130 đồng; 13,4 kg thịt nạc dăm heo loại 1, trị giá 2.357.060 đồng; 5,42 kg thị thăn ngoại bò tinh loại 2, trị giá 1.753.370 đồng; 5,2 kg thịt chân giò heo loại 1, trị giá 779.480 đồng. Tổng trị giá tài sản là 8.295.040 đồng (Trong đó trừ số tiền 20 kg tỏi gà theo hóa đơn mà H đã thanh toán là 740.000 đồng) thì số tiền chiếm đoạt là 7.555.040 đồng

Vật chứng thu giữ: 16,7 kg thịt nạc lưng heo loại 1; 13,4 kg thịt nạc dăm heo loại 1, 5,42 kg thị thăn ngoại bò tinh loại 2, 5,2 kg thịt chân giò heo loại 1.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH MM A (Việt Nam) không yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số: 09/CT-VKSQ2 ngày 28/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 (nay là Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Trần Thanh T và Lê Thị Thu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo:

- Trần Thanh T từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi thời hạn tù.

- Lê Thị Thu H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi thời hạn tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH MM Mega A (Việt Nam) không yêu cầu bồi thường nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đôi 01 flie ghi hình được trích xuất từ camera giám sát an ninh trong siêu thị do phòng an ninh siêu thị cung cấp, đề nghị Tòa án tiếp tục lưu giữ để giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa:

Phần tranh luận, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[2] Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ... cùng các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra về hành vi, thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ ngày 13/6/2020, tại siêu thị MM Mega Market An Phú (Đường X, phường Y, thành phố Z), Trần Thanh T và Lê Thị Thu H đã có hành vi cố ý, lén lút chiếm đoạt nhiều kg thịt heo và thịt bò có trị giá 7.555.040 đồng của siêu thị MM Mega Market An Phú, Quận 2 thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Các bị cáo là những người đủ 18 tuổi, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhưng vì lòng tham nên đã lợi dụng sơ hở để cố ý, lén lút chiếm đoạt nhiều kg thịt heo và thịt bò có trị giá 7.555.040 đồng của Siêu thị MM Mega Market An Phú, Quận 2. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, mất an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Hành vi của các bị cáo thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

Đối với Phạm Tấn T và Huỳnh Ngọc T là cấp dưới của bị cáo Trần Thanh T, chỉ thực hiện công việc theo yêu cầu của T, không được T hứa hẹn cho lợi ích gì và không biết được hành vi phạm tội của T và H. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 không xử lý đối với Tài và Tân là có căn cứ.

Đối với Trần Văn T là em ruột của bị cáo Trần Văn T và cũng là nhân viên làm việc tại siêu thị. Quá trình điều tra thì ngày 13/6/2020, Thành khai không biết việc T và H thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra T, H và Thành khai trước đây cả ba có thực hiện một số vụ trộm cắp tại siêu thị MM Mega Market An Phú. Tuy nhiên, vật chứng không thu giữ được, các hóa đơn và bộ phận kiểm hàng của siêu thị không đưa ra được tài liệu, chứng cứ làm cơ sở xử lý. Do đó, ngoài lời khai của T, H và Thành thì không có các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội. Do vậy, chưa có căn cứ để xử lý hình sự đối với Trần Văn T, Lê Thị Thu H và Trần Văn Thành về tội “Trộm cắp tài sản” đối với các lần phạm tội trước.

Vụ án có đồng phạm nhưng giản đơn, trong đó bị cáo T và bị cáo H có cùng ý định, sự chuẩn bị từ trước và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên vai trò như nhau.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của các bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ:

- Xét sau khi bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Ngoài ra, xét các bị cáo có nghề nghiệp, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa. Đồng thời tạo điều kiện cho các bị cáo tự cải tạo, sửa chữa sai lầm của bản thân, sớm hòa nhập cộng đồng và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét đối 01 flie ghi hình được trích xuất từ camera giám sát an ninh trong siêu thị do phòng an ninh siêu thị cung cấp, cần được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Siêu thị MM Mega Market A không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Trần Thanh T** và **Lê Thị Thu H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Thanh T**: 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Thị Thu H**: 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao 02 bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Z, thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Tiếp tục duy trì các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 69, 70/2020/HSST-BPNC ngày 28/12/2020 của Tòa án nhân dân Quận 2 đối với các bị cáo T, H cho đến khi nhận được quyết định thi hành án của Cơ quan có thẩm quyền.

3. Về xử lý vật chứng: Lưu giữ 01 flie ghi hình được trích xuất từ camera giám sát an ninh trong siêu thị do phòng an ninh siêu thị cung cấp.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 và Mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (*Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016*):

Buộc các bị cáo, mỗi người nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại, Công ty TNHH MM Mega M (Việt Nam) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích về chế định án treo cho các bị cáo rõ).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Phòng PV06, PC10 - Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Muôn